

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2025
Đợt: KHOA XÂY DỰNG XET TN QUY 2 NAM 2025 (KHOA XÂY DỰNG XET TN QUY 2 NAM 2025)
Ngành: Kỹ thuật xây dựng (7580201)

Trang 1/2

Stt	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Nơi sinh	Phái	Lớp	Khóa học	ĐTB	Xếp loại	ĐTBRL	XL Rèn luyện	Nợ hồ sơ	Nợ học phí (VND)	Nợ đề tài NCKH	Dân tộc	Quốc tịch
1	58131497	Trần Nhân Lực	18/09/1998	Quảng Trị	Nam	58.CNXD-1	2016-2020	2.29	Trung bình	63.4	Trung bình				Kinh	Việt Nam
2	63133596	Nguyễn Tú Cường	15/01/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-1	2021-2025	7.67	Khá	77	Khá				Kinh	Việt Nam
3	63134230	Nguyễn Thái Quang Huy	10/10/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-1	2021-2025	7.51	Khá	77.29	Khá				Kinh	Việt Nam
4	63134475	Nguyễn Nhật Khánh Linh	02/10/2003	Khánh Hòa	Nữ	63.CNXD-1	2021-2025	7.38	Khá	78.57	Khá				Kinh	Việt Nam
5	63133266	Phạm Hoàng Nhật Minh	26/05/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-1	2021-2025	8.11	Giỏi	94.71	Xuất sắc				Kinh	Việt Nam
6	63134862	Trương Nguyễn Khôi Nguyên	13/05/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-1	2021-2025	7.68	Khá	80.29	Tốt				Kinh	Việt Nam
7	63134894	Huỳnh Minh Nhân	16/09/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-1	2021-2025	7.59	Khá	77.57	Khá				Kinh	Việt Nam
8	63135029	Nguyễn Đình Ni	16/03/2003	Phú Yên	Nam	63.CNXD-1	2021-2025	7.33	Khá	76.14	Khá				Kinh	Việt Nam
9	63135199	Trịnh Minh Quân	01/01/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-1	2021-2025	8.72	Giỏi	90.71	Xuất sắc				Kinh	Việt Nam
10	63135280	Lê Thị Trúc Quỳnh	07/12/2003	Khánh Hòa	Nữ	63.CNXD-1	2021-2025	7.27	Khá	75.14	Khá				Kinh	Việt Nam
11	63131261	Dư Minh Thành	27/06/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-1	2021-2025	6.86	Trung bình	72.14	Khá				Kinh	Việt Nam
12	63136131	Nguyễn Hoàng Vũ	01/05/2003	Nghệ An	Nam	63.CNXD-1	2021-2025	6.91	Trung bình	69.43	Khá				Kinh	Việt Nam
13	63133924	Huỳnh Hữu Hạnh	07/05/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-2	2021-2025	7.70	Khá	91.29	Xuất sắc				Kinh	Việt Nam
14	63130511	Nguyễn Đức Huy	28/04/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-2	2021-2025	7.60	Khá	89.29	Tốt				Kinh	Việt Nam
15	63130555	Bùi Nguyên Khang	11/10/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-2	2021-2025	7.67	Khá	78.14	Khá				Kinh	Việt Nam

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2025
Đợt: KHOA XÂY DỰNG XET TN QUY 2 NAM 2025 (KHOA XÂY DỰNG XET TN QUY 2 NAM 2025)
Ngành: Kỹ thuật xây dựng (7580201)

Trang 2/2

Stt	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Nơi sinh	Phái	Lớp	Khóa học	ĐTB	Xếp loại	ĐTBRL	XL Rèn luyện	Nợ hồ sơ	Nợ học phí (VND)	Nợ đề tài NCKH	Dân tộc	Quốc tịch
16	63132202	Phan Tâm Hoài Lân	20/01/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-2	2021-2025	6.82	Trung bình	77.14	Khá				Kinh	Việt Nam
17	63134890	Bùi Hữu Nhân	22/07/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-2	2021-2025	9.00	Xuất sắc	93.29	Xuất sắc				Kinh	Việt Nam
18	63131029	Nguyễn Văn Phong	29/08/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-2	2021-2025	7.31	Khá	74.57	Khá				Kinh	Việt Nam
19	63132550	Nguyễn Tài	29/09/2003	Khánh Hòa	Nam	63.CNXD-2	2021-2025	7.14	Khá	77.57	Khá				Kinh	Việt Nam

Xếp loại: Xuất sắc: 1/19 (5.26 %); Giỏi: 2/19 (10.53 %); Khá: 12/19 (63.16 %); TB Khá: 0/19 (0 %); Trung bình: 4/19 (21.05 %); TB Yếu: 0/19 (0 %)

Ngày 17 tháng 06 năm 2025

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH P. KH TÀI CHÍNH P. CT CHÍNH TRỊ &SV TRƯỞNG KHOA/VIỆN

Người lập mẫu

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NĂM 2025
Đợt: KHOA XÂY DỰNG XET TN QUY 2 NAM 2025 (KHOA XÂY DỰNG XET TN QUY 2 NAM 2025)
Ngành: Kỹ thuật xây dựng (chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (7580201A))

Trang 1/1

Stt	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Nơi sinh	Phái	Lớp	Khóa học	ĐTB	Xếp loại	ĐTBRL	XL Rèn luyện	Nợ hồ sơ	Nợ học phí (VND)	Nợ đề tài NCKH	Dân tộc	Quốc tịch
1	62130755	Nguyễn Quang Huy	29/05/2002	Khánh Hòa	Nam	62.XDCTGT	2020-2024	7.09	Khá	71.14	Khá				Kinh	Việt Nam
2	62133995	Nguyễn Thanh Nghĩa	17/05/2002	Khánh Hòa	Nam	62.XDCTGT	2020-2024	7.11	Khá	70.71	Khá				Kinh	Việt Nam
3	63131915	Lê Thành Đạt	06/01/2003	Khánh Hòa	Nam	63.XDCTGT	2021-2025	6.75	Trung bình	74.29	Khá				Kinh	Việt Nam
4	63132161	Lưu Phúc Khánh	20/03/2003	Khánh Hòa	Nam	63.XDCTGT	2021-2025	6.97	Trung bình	73.29	Khá				Kinh	Việt Nam
5	63134685	Phạm Anh Nam	15/05/2003	Bình Định	Nam	63.XDCTGT	2021-2025	6.78	Trung bình	78.29	Khá				Kinh	Việt Nam
6	63135355	Lê Duy Tài	19/02/2003	Khánh Hòa	Nam	63.XDCTGT	2021-2025	6.72	Trung bình	73.86	Khá				Kinh	Việt Nam
7	63131339	Thái Thị Kim Thoa	06/06/2003	Khánh Hòa	Nữ	63.XDCTGT	2021-2025	7.30	Khá	87.14	Tốt				Kinh	Việt Nam
8	63131438	Nguyễn Hữu Tiến	20/01/2003	Khánh Hòa	Nam	63.XDCTGT	2021-2025	6.84	Trung bình	81.67	Tốt				Kinh	Việt Nam
9	63135691	Huỳnh Trọng Tiến	08/10/2003	Khánh Hòa	Nam	63.XDCTGT	2021-2025	7.84	Khá	76.71	Khá				Kinh	Việt Nam

Xếp loại: Xuất sắc: 0/9 (0 %); Giỏi: 0/9 (0 %); Khá: 4/9 (44.44 %); TB Khá: 0/9 (0 %); Trung bình: 5/9 (55.56 %); TB Yếu: 0/9 (0 %)

Ngày 17 tháng 06 năm 2025
Người lập mẫu

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH P. KH TÀI CHÍNH P. CT CHÍNH TRỊ &SV TRƯỞNG KHOA/VIỆN